

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Bích Ân;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Thông;

+ Ông Nguyễn Hữu Tin.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Ngọc Luông, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đoàn Công S; giới tính: nam; Sinh ngày: 11/01/2003, tại huyện T, tỉnh Q; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; cha: Đoàn B; mẹ: Nguyễn Thị L; vợ là Đỗ Thị Mỹ N, có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 13/12/2023 và chuyển "tạm giam" ngày 19/12/2023. Có mặt.

2. Họ và tên: Trwong Quốc Đ; giới tính: nam; Sinh ngày: 01/6/1998, tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Họ tên cha: Trương Công Đ; họ tên mẹ: Nguyễn Thị P; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 13/12/2023 và chuyển "tạm giam" ngày 19/12/2023. Có mặt.

3. Võ Văn H; giới tính: nam; Sinh ngày: 03/4/1997, tại huyện T, tỉnh Q; Nơi ĐKKHKT: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; cha Võ Văn H (chết); mẹ Trần Thị C; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 20/7/2022, bị UBND xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền (chưa chấp hành xong);

Nhân thân:

- Ngày 03/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng;

- Ngày 12/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng;

- Ngày 08/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 13/12/2023 và chuyển “tạm giam” ngày 19/12/2023. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn ĐTr, sinh năm 1970, trú: thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Q. Vắng mặt

+ Ông Mai Lê C, sinh năm 2005; trú tại: thôn Th, xã T, huyện T, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 2004; trú tại: thôn 1, xã Trà Ka, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Ông Đoàn Công T, sinh năm 2000; trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Q. Có mặt.

* Người làm chứng: Ông Trần Đức K sinh năm 2003; trú tại: thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/12/2023, sau khi nhậu xong tại xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, Đoàn Công S, Trương Quốc Đ, Võ Văn rủ nhau đến quán karaoke Boss để sử dụng ma túy, nghe nhạc. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S, Đạt, Đến quán karaoke Bosss, địa chỉ Lô D44, đường Lê Duẩn, Khối phố 1, phường Phước Hoà, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam do ông Nguyễn ĐT làm chủ hỏi phòng hát karaoke thì được Mai Lê C là nhân viên quán dẫn vào phòng 402. Tại đây, S nhắn tin qua messenger rủ “R” là bạn quen biết ngoài xã hội đến hát karaoke, “R” đồng ý. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, “Rin” đến quán karaoke Boss và được Trần Đức K dẫn vào phòng. Sau đó, S ra ngoài phòng 402, Đoàn Công S hỏi một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) để mua một viên ma túy và một chấm Ketamine, người thanh niên nói giá 1.400.000 đồng, S đồng ý, sau đó S quay vào phòng hát 402. Một lúc sau, người thanh niên không rõ lai lịch vào phòng 402 đưa cho S 01 viên thuốc lắc và 01 “chấm” Ketamine gói trong miếng giấy vệ sinh, S lấy ma túy ra để mọi người cùng sử

dụng. S hỏi mượn đĩa sứ và được Mai Lê C lấy 01 đĩa sứ dùng đựng trái cây đem vào phòng cho S. Tại phòng 402, S cầm viên ma túy cắn một phần nuốt vào bụng, phần còn lại S để trên bàn cho H và Đ sử dụng. H cầm phần viên ma túy còn lại đưa cho Đ và nói “bạn nửa, tôi nửa”. Đ cầm phần viên ma túy cắn một phần nuốt vào bụng, một phần để lại trên bàn. H lấy phần ma túy còn lại cho vào miệng rồi nhai nuốt. Sau khi sử dụng ma túy (thuốc lắc), S lấy gói Ketamine đổ ra trên đĩa sứ, dùng thẻ nhựa MB Visa nhặt được trong phòng 402 kẻ Ketamine thành 05 đường. H lấy tờ tiền 50.000 đồng của mình mang theo cuộn tròn làm ống hút để hút Ketamine nhưng không làm được nên đưa tờ tiền này cho Đ làm ống hút. Trong lúc Đ làm ống hút thì S dùng thẻ nhựa MB Visa nêu trên xúc Ketamine đổ lên mu bàn tay hút vào mũi. Đ làm xong ống hút thì để trên đĩa Ketamine rồi đi ra ngoài gọi điện rủ bạn gái là Nguyễn Thị Thuý H đến chơi, Hằng đồng ý. Lúc này, ở trong phòng 402, Hiếu, S lấy ống hút bằng tờ tiền Đ vừa làm xong hút Ketamine trên đĩa sứ. Đến 21 giờ 26 phút cùng ngày, Đ đưa Hằng vào phòng rồi Đ lấy ống hút làm bằng tờ tiền nêu trên hút Ketamine vào mũi. H ngồi chơi không sử dụng ma túy. Lúc 21 giờ 37 phút cùng ngày, Đội kiểm tra liên ngành UBND tỉnh Quảng Nam đến quán karaoke Boss kiểm tra. Mai Lê C chạy đến phòng 402 thông báo có Công an đến. Nghe vậy, H đem đĩa sứ có Ketamine, thẻ nhựa và ống hút để vào góc phòng 402 bên cạnh bộ âm ly. H và R ra ngoài rồi đi về. Đội kiểm tra liên ngành UBND tỉnh Quảng Nam vào phòng 402 kiểm tra phát hiện S, H, Đ đang ở trong phòng, trên nền phòng có 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa MB Visa và 01 ống hút quán bằng tờ tiền 50.000 đồng. Đội kiểm tra liên ngành UBND tỉnh Quảng Nam tiến hành lập biên bản.

Tại Kết luận giám định số 198/KL-KTHS(MT) ngày 15/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Đĩa sứ hình tròn màu trắng, thẻ nhựa, tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn thành dạng ống hút gửi giám định tìm thấy chất ma túy loại Ketamine (dạng vết). Dạng vết nghĩa là lượng ketamine trong mẫu rất nhỏ, dưới giới hạn định lượng của phương pháp, do đó không xác định được khối lượng Ketamine có trong mẫu.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSTK-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố các bị cáo Đoàn Công S, Trương Quốc Đ, Võ Văn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Công S với mức án tù 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù; Trương Quốc Đ và Võ Văn H với mức án tù 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

- Về vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính khoảng 25cm;
- + 01 thẻ nhựa MB Visa của Mai Quốc Nghĩa;
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:
- + 01 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút.

Trả lại:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme gắn sim số 0385745765 cho Đoàn Công S

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, gắn sim số 0899205020 cho Truong Quốc Đ;

Trả lại số tiền 11.120.000 đồng cho S, Hiếu, Đ (trong đó trả cho S 9.900.000 đồng; trả cho Đ 1.100.000 đồng; trả cho H 120.000 đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 1.400.000 đồng, Đoàn Công S, Trương Quốc Đ góp lại để trả cho việc mua ma túy để sử dụng.

Đối với chiếc xe Moto Honda SH125i, Biển kiểm soát 92D1-896.31, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Đoàn Công T là phù hợp nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Công S, Trương Quốc Đ, Võ Văn H vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội, Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người nam thanh niên tên “R” (đã ra về khi Đoàn UBND tỉnh Quảng Nam đến kiểm tra): Đoàn Công S khai “R” khoảng 20 tuổi là bạn quen biết ngoài xã hội, không biết lai lịch, S gọi “R” đến hát karaoke, “R” không sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Đạt Tr không biết việc S, Đ, H sử dụng ma túy tại phòng 402 quán karaoke Boss, không cung cấp ma túy, dụng cụ cho các đối tượng sử dụng ma túy, do đó không đủ cơ sở để xử lý về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” hoặc tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, ông T là chủ hộ kinh doanh nhưng không quản lý tốt đã để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính. Đối với hành vi hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke không có giấy phép theo quy định, Đoàn kiểm tra liên ngành UBND tỉnh Quảng Nam đã tham mưu Thanh tra Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thuý H không sử dụng ma túy, không biết việc S, Đạt, H tổ chức sử dụng ma túy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là phù hợp nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khảnại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, đối cHvớilời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 12/12/2023, tại Phòng 402 quán Karaoke Boss tại địa chỉ lô 44, đường Lê Duẩn, Khối phố 1, phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Đoàn Công S đã có hành vi mua ma túy và cùng Võ Văn H và Trương Quốc Đ chuẩn bị dụng cụ cùng nhau sử dụng trái phép ma túy.

Hành vi trên của các bị cáo Đoàn Công S, Võ Văn H và Trương Quốc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh hoạt vui chơi của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nhiều tác hại đến sức khỏe con người, làm lan tràn nạn nghiện ngập và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc và áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với các bị cáo nói riêng và góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy nói chung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo S, Đ, H đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Đoàn Công S là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đ và H thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo S phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Đ và H.

Bị cáo Đ có vai trò thấp hơn so với bị cáo S nhưng bị cáo là người cùng góp tiền với bị cáo S để mua ma túy sử dụng nên có vai trò cao hơn so với bị cáo H. Bị cáo H là người giữ vai trò không đáng kể trong vụ án và không góp tiền vào việc mua ma túy. Tuy nhiên, bị cáo H đã có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” và có nhân thân xấu, đã 3 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện mới chấp hành xong tháng 03/2024 nhưng bị cáo không lấy

đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo H phải chịu mức hình phạt bằng với bị cáo Đạt.

[4]. Về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung:

* Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính khoảng 25 cm;

+ 01 thẻ nhựa MB Visa của Mai Quốc Nghĩa;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút.

Trả lại:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme gắn sim số 0385745765 cho Đoàn Công S

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, gắn sim số 0899205020 cho Trương Quốc Đ;

Trả lại số tiền 11.120.000 đồng cho S, H, Đ (trong đó trả cho S 9.900.000 đồng, trả cho Đ 1.100.000 đồng, trả cho H 120.000 đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu sung quỹ đối với số tiền 1.400.000 đồng, Đoàn Công S, Trương Quốc Đ góp lại để trả cho việc mua ma túy để sử dụng (trong đó bị cáo S 700.000 đồng, bị cáo Đ 700.000 đồng).

[5]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Công S, Trương Quốc Đ, Võ Văn H vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội, Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người nam thanh niên tên “ R” (*đã ra về khi Đoàn UBND tỉnh Quảng Nam đến kiểm tra*): Đoàn Công S khai “R” khoảng 20 tuổi là bạn quen biết ngoài xã hội, không biết lai lịch, S gọi “R” đến hát karaoke, “Rin” không sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Đạt Th không biết việc S, Đ , H sử dụng ma túy tại phòng 402 quán karaoke Boss, không cung cấp ma túy, dụng cụ cho các đối tượng sử dụng ma túy, do đó không đủ cơ sở để xử lý về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” hoặc tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, ông T là chủ hộ kinh doanh nhưng không quản lý tốt đã để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính. Đối với hành vi hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke không có giấy phép theo quy định, Đoàn kiểm tra liên ngành UBND tỉnh Quảng Nam đã tham mưu Thanh tra Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thuý H không sử dụng ma túy, không biết việc S, Đ, H tổ chức sử dụng ma túy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì hành vi của các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[1].Tuyên bố các bị cáo Đoàn Công S, Võ Văn H, Trương Quốc Đ phạm tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo Đoàn Công S 07(bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2023).

Xử phạt bị cáo Trương Quốc Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2023).

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2023).

[2] *Về xử lý vật chứng:*

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính khoảng 25 cm;

+ 01 thẻ nhựa MB Visa của Mai Quốc Nghĩa;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút.

Trả lại:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme gắn sim số 0385745765 cho Đoàn Công S

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, gắn sim số 0899205020 cho Trwong Quốc Đ.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ).

Trả lại số tiền 11.120.000 đồng cho S, Hiều, Đ (trong đó trả cho bị cáo S 9.900.000 đồng, trả cho bị cáo Đ 1.100.000 đồng, trả cho bị cáo H 120.000 đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 39490909218400000 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Nam, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/4/2024, BL 303)

Truy thu sung quỹ đối với số tiền 1.400.000 đồng, Đoàn Công S, Trương Quốc Đ sẽ góp lại trả tiền mua ma túy để sử dụng (truy thu của bị cáo S 700.000 đồng; bị cáo Đ 700.000 đồng)

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07-8-2024). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Chi cục THADS thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Ân